

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Quang Hùng

2. Ngày tháng năm sinh: 23/3/1960; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: Đại Lộc, Phong Điền, Thừa Thiên – Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 78 Võ Oanh, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ: 78 Võ Oanh, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: 028 35128586; Điện thoại di động: 0916798955;

E-mail: lq.hung@hutech.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1982 đến năm 1987: giáo viên Trường Bồ túc văn hóa tập trung, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Từ năm 1987 đến năm 1989: Phó hiệu trưởng Trường Bồ túc văn hóa tập trung, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Từ năm 1989 đến năm 1990: giáo viên Trường Tân Thuận 1, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Từ năm 1995 đến năm 2013: giảng viên Học viện Công nghệ Bru chính Viễn thông cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh

Từ năm 2013 đến nay: giảng viên trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng khoa Quản trị kinh doanh kiêm Trưởng ngành Marketing trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó hiệu trưởng trường Bổ túc văn hóa tập trung, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Quản trị kinh doanh, trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: 475A Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan 028 54457777; Địa chỉ E-mail: hutech@hutech.edu.vn;

Fax:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng 4 năm 2020

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 26 tháng 12 năm 1995, ngành: Quản trị kinh doanh

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 06 tháng 11 năm 2001, ngành: Quản trị kinh doanh,

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Bách khoa TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 5 năm 2006, ngành: Kinh tế

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Kinh tế - Luật _ Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: Nghiên cứu định lượng và Quản trị sản xuất

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 14 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 06 đề tài cấp cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 24 bài báo KH, trong đó 03 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín (Scopus);

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 08, trong đó 08 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Lao động xuất sắc các năm 2014 – 2015, 2015 – 2016, 2016 – 2017, 2017 – 2018, 2018 – 2019.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Với 25 năm công tác tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh (18 năm) và trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (7 năm), tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong giảng dạy và công tác quản lý với tinh thần trách nhiệm cao.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số 25 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2014 - 2015			03	02	300	90	390/480/370
2	2015 - 2016			03	03	285	90	375/465/370
3	2016 - 2017			03	03	60	270	330/600/200
3 năm học cuối								
4	2017 - 2018			03			360	360/720/200
5	2018 - 2019			02			360	360/720/200
6	2019 - 2020						315	315/630/200

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☐ ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Ngoại ngữ Hà Nội
số bằng: 20976; năm cấp: 1995

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Anh văn

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BS NT	Chính	Phụ			
1	Võ Văn Sang		X	X		01/2015- 7/2015	HUTECH	05/11/2015
2	Nguyễn Thanh Bình		X	X		01/2015- 7/2015	HUTECH	05/11/2015
3	Tôn Thất Nghiêm		X	X		8/2015- 02/2016	HUTECH	22/4/2016
4	Lương Ngọc Long		X	X		01/2016- 7/2016	HUTECH	02/11/2016
5	Lê Văn Thương		X	X		01/2016- 7/2016	HUTECH	02/11/2016
6	Lâm Thụy Phương Thảo		X	X		01/2016- 7/2016	HUTECH	06/6/2017
7	Huỳnh Minh Nhật		X	X		9/2016- 3/2017	HUTECH	06/6/2017

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

8	Hồ Thị Bích Tuyên		X	X		9/2016-3/2017	HUTECH	06/6/2017
9	Nguyễn Phạm Trường An		X	X		9/2016-3/2017	HUTECH	06/6/2017
10	Bùi Đức Hòa		X	X		10/2017-4/2018	HUTECH	24/5/2018
11	Nguyễn Hồng Trang		X	X		10/2017-4/2018	HUTECH	24/5/2018
12	Trần Đức Thọ		X	X		10/2017-4/2018	HUTECH	03/9/2019
13	Đinh Tất Tùng		X	X		10/2018-4/2019	HUTECH	15/7/2019
14	Đinh Thị Thu Phượng		X	X		10/2018-4/2019	HUTECH	15/7/2019

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Phân tích dữ liệu trong kinh doanh	TK	NXB Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh 2017	1	CB	01 – 300	Số 1169/GXN-ĐKC
2	Marketing chiến lược	TK	NXB Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh 2017	2	CB	13-201	Số 1169/GXN-ĐKC
3	Quản trị sản xuất	TK	NXB Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh 2018	1	CB	01 – 270	Số 1169/GXN-ĐKC

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

4	Ứng dụng POM – QM trong Quản trị sản xuất	TK	NXB Lao Động 2018	1	CB	01 – 241	Số 1169/ GXN-ĐKC
5	Ứng dụng NVIVO nghiên cứu định tính trong kinh doanh	TK	NXB Tài Chính 2019	2	CB	Đồng biên soạn 01 – 173	Số 1169/ GXN-ĐKC
6	Hệ thống quản trị sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam thời hội nhập. Tập 1: Mô tả chức danh công việc	CK	NXB Tài Chính 2020	2	CB	Đồng biên soạn 01 – 287	Số 1169/ GXN-ĐKC
7	Hệ thống quản trị sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam thời hội nhập. Tập 2: Quy trình sản xuất kinh doanh theo 5 giai đoạn	CK	NXB Tài Chính 2020	2	CB	Đồng biên soạn 01 – 252	Số 1169/ GXN-ĐKC
8	Hệ thống quản trị sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam thời hội nhập. Tập 3: Đánh giá hiệu quả công việc bằng KPIs	CK	NXB Tài Chính 2020	2	CB	Đồng biên soạn 01 – 195	Số 1169/ GXN-ĐKC

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 03 sách chuyên khảo (STT: 6, 7, 8) do nhà xuất bản có uy tín là nhà xuất bản Tài Chính xuất bản.

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	Phân tích các nhân tố tác động đến việc lựa chọn nguyện vọng 2 của sinh viên Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (ĐT)	CN	2013/01-QTKD, TRƯỜNG HUTECH	11/2013 - 10/2014	19/7/2014 Đạt
2	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng động lực làm việc của nhân viên văn phòng và thư ký khoa tại Trường đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (ĐT)	CN	2014/01 - QTKD, TRƯỜNG HUTECH	01/2015 - 12/2015	11/02/2015 Đạt
3	Các nhân tố ảnh hưởng đến giá trị thương hiệu Trường đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (ĐT)	Đồng CN	2016/01 QTKD, TRƯỜNG HUTECH	9/2016 - 8/2017	6/2017 Đạt
4	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn trường đại học của tân sinh viên ngành Kinh tế khóa 2017 – 2018 khối các trường đại học ngoài công lập TP. Hồ Chí Minh (ĐT)	Đồng CN	2018/02/02-QTKD TRƯỜNG HUTECH	4/2018 – 12/2018	21/01/2019 Đạt
5	Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ “mua trực tuyến nhận trực tiếp” đến	Đồng CN	2018/02/04-QTKD	01/2018 –	19/03/2019

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

	ý định mua lại của khách hàng tại cửa hàng bán lẻ đa kênh tại TP. Hồ Chí Minh (ĐT)		TRƯỜNG HUTECH	01/2019	Đạt
6	Các nhân tố thương hiệu ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của tân sinh viên ngành Quản trị kinh doanh tại các trường đại học ngoài công lập tại TP. Hồ Chí Minh (ĐT)	CN	2020/43/ QTKD/NL TRƯỜNG HUTECH	01/2020 – 6/2020	08/6/2020 Xuất sắc

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
1	Đo lường mức độ thỏa mãn của khách hàng sử dụng dịch vụ thuê bao trả trước	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			7 51-53	4/ 2014
2	Dự báo sản lượng doanh thu dịch vụ Bưu chính Viễn thông bằng Phương pháp mô hình hóa	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			9 86-88	5/ 2014
3	Nhân tố tác động đến hành vi tiêu dùng sản phẩm điện		Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên đề	5/ 2014

	- điện tử gia dụng tại TP. Hồ Chí Minh	2					44-46	
4	Việc lựa chọn nguyện vọng bổ sung của sinh viên Khoa Quản trị kinh doanh, HUTECH	5	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên đề 45-47	9/2014
5	Áp dụng tiến trình DMAIC trong quản trị chất lượng dịch vụ EMS tại bưu điện tỉnh Long An	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên đề 81-83	12/2014
6	Đo lường sự hài lòng của người dân sử dụng dịch vụ Hành chính công tại UBND Quận 9, TP. Hồ Chí Minh	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			8 84-86	4/2015
7	Động lực làm việc của nhân viên văn phòng và thư ký khoa tại Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên đề 70-73	5/2015
8	Đo lường sự thỏa mãn của khách hàng sử dụng dịch vụ Mega VNN tại VNPT Long An	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên đề 32-34	9/2015
9	Giải pháp nâng cao hiệu quả làm việc của công chức tại UBND Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên đề 41-43	9/2015
10	Tạo động lực làm việc của công chức tại Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên đề 15-17	11/2015
11	Khách hàng với việc sử dụng dịch	2	Tác giả	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Chuyên	3/2016

	vụ di động trả trước của Viettel tại TP. Hồ Chí Minh		chính				đề 59-61	
12	Sự hài lòng của sinh viên ngành Kế toán Kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			11 41-44	5/ 2016
13	Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tại VNPT Long An	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			29 38-41	11/ 2016
14	Yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua tour trực tuyến của nhân viên văn phòng tại TP. Hồ Chí Minh	1	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính			1 92-94	9/ 2017
15	Nâng cao giá trị thương hiệu trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			30 34-37	10/ 2017
16	Đánh giá sự hài lòng trong đào tạo Quản trị kinh doanh tại HUTECH	1	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính			2 72-74	10/ 2017
17	Nâng cao chất lượng dịch vụ chuyển phát nhanh EMS tại Tổng Công ty chuyển phát nhanh Bưu điện – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	2	Tác giả chính	Tạp chí Công thương			11 291-297	08/ 2018
18	Nâng cao sự hài lòng của doanh nghiệp khi tuyển dụng sinh viên của Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			33 125-128	11/ 2018

19	Factors affecting brand values of private universities: A case study of Ho Chi Minh City University of Technology	1	Tác giả chính	The Journal of Asia Finance, Economics and Business	Scopus		6/1 159-167	01/ 2019
20	The impact of click and collect's service quality on customer emotion and purchase decision: A case study of Mobile World in Vietnam	3	Tác giả chính	The Journal of Asia Finance, Economics and Business	Scopus		6/1 195-203	01/ 2019
21	Áp dụng mô hình sản xuất tinh gọn: Trường hợp công ty Thuận Hưng Long An	2	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính			2 89-91	11/ 2019
22	Các nhân tố tạo động lực làm việc cho nhân viên kỹ thuật viễn thông tại VNPT TP. Hồ Chí Minh	3	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			36 75-78	12/ 2019
23	Áp dụng mô hình sản xuất Lean để khắc phục lãng phí do vận chuyển và chờ đợi: Trường hợp công ty Thuận Hưng Long An	2	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Công nghệ Giao thông Vận tải			35 83-90	02/ 2020
24	Factors Affecting Decision on Private University Selection of Students in Vietnam	1	Tác giả chính	The Journal of Asia Finance, Economics and Business	Scopus		7/4 235-245	4/ 2020

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 03

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:.....

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

- Tham gia phát triển chương trình đào tạo ngành Marketing, khoa Quản trị kinh doanh.
- Xây dựng Đề án “Sử dụng kết quả đề tài Nghiên cứu khoa học thay thế cho học phần Báo cáo thực tập tốt nghiệp và Khóa luận tốt nghiệp hoặc ba học phần tự chọn”.
- Xây dựng Đề án “Sử dụng kết quả của học kỳ học việc Sacombank thay thế cho học phần Đồ án Marketing và Báo cáo thực tập tốt nghiệp”.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

.....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

.....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

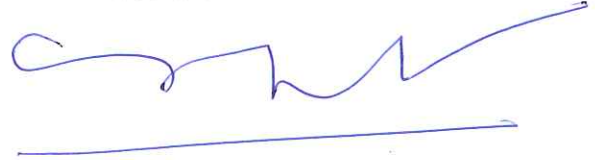
Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Lê Quang Hùng